| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 619/2024/HS-ST
Ngày: 30/12/2024

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**
***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Trương Công Huấn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Tùng

2. Bà Võ Thị Nam

*Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông Bùi Huy Phúc, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà:* Ông Lưu Hoài Chính, Kiểm sát viên.

Trong ngày 30/12/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, số A đường N, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 962/2024/HSST ngày 20/11/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 6267/2024/QĐXXST-HS ngày 02/12/2024, đối với các bị cáo:

**1**.Họ và tên: **Trương Ngọc T**; giới tính: nam; sinh ngày 09/9/1997 tại tỉnh Bình Thuận; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: không; nơi đăng ký thường trú: Số D, Tổ D, Thôn D, xã S, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú: Số A đường B, phường X, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; con ông Trương Ngọc H và bà Lê Thị H1; vợ tên Nguyễn Thị L, có 01 con sinh năm 2021

Tiền án, tiền sự: không;

Bắt, tạm giam: 10/01/2024;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2.Họ và tên: **Nguyễn Vũ Huy L1**, giới tính: nam; sinh ngày 09/7/1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: không; nơi đăng ký thường trú, nơi cư trú: 7 Tổ dân phố F, khu phố B, phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; con ông Nguyễn Văn X và bà Vũ Thị L2; vợ tên Trịnh Thị H2, sinh năm 1986 (đã ly hôn); có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2008;

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

-Ngày 08/5/2018, bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; ngày 20/3/2019, chấp hành xong án phạt tù, đã đóng án phí hình sự sơ thẩm (Bản án số 58/2018/HS-ST);

-Ngày 16/01/2020, bị Tòa án nhân dân Quận 12 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng, chấp hành xong ngày 04/5/2021;

-Ngày 27/6/2024, bị Tòa án nhân dân Quận 12 xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ 04/01/2024 (Bản án số 134/2024/HSST);

Bắt, tạm giam: 04/01/2024;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo T:* Ông **Nguyễn Đình K**, luật sư Văn phòng L3, Đoàn luật sư Thành phố H; vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Lý Đức T1**, sinh năm 1983; nơi cư trú: B Tổ A, Ấp B, xã Q, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 12/2023, bị cáo Trương Ngọc T mua máy laptop hiệu Dell; máy in có chức năng scan, in màu; máy ép nylon mỏng; máy cắt D và một số vật dụng, nguyên phụ liệu khác để làm tiền giả bán lại cho người khác.

T đã làm tiền giả tại nhà số A đường B, phường X, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Căn nhà này do T thuê của bà Trương Thị Thu H3. T làm tiền giả với cách thức như sau:

*Bước 1:* Kết nối máy scan/in màu với laptop, scan 02 mặt của tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng thành 02 file PDF (01 file có hình mặt trước tờ tiền và 01 file có hình mặt sau tờ tiền), lưu vào laptop để lấy mẫu.

*Bước 2:* Dùng phần mềm Coreldraw căn chỉnh hình ảnh và copy các mặt tờ tiền thành 02 file PDF; rồi chuyển các file PDF vừa nêu vào phần mềm Coreldraw, căn chỉnh hình ảnh và copy 02 mặt của tờ tiền dán lên 01 file word có 02 trang (trang 01 có 04 hình ảnh mặt trước của tờ tiền, trang 02 có 04 ảnh mặt sau tờ tiền), rồi in file word đã nêu thành bản in tiền giả.

*Bước 3:* Dùng phần mềm Powerpoint trên máy tính thiết kế vị trí ô cửa sổ lớn và ô cửa sổ nhỏ giống với tiền thật và kết nối với máy cắt decal, rồi đặt nhiều

tờ A4 đã in ở bước 2 vào khe máy cắt decal để cắt các ô cửa sổ, rồi dùng máy ép nylon ép lớp nylon mỏng phía ngoài.

*Bước 4:* Dùng bàn cắt để cắt sản phẩm đã làm được ở bước thứ 3 thành các tờ tiền giả thành phẩm.

Với cách thức như đã nêu, từ tháng 12/2023 đến ngày 06/01/2024, T đã làm được 28.550.000đ tiền giả, T đã 02 lần bán tiền giả cho Nguyễn Vũ Huy L1, cụ thể như sau:

*Lần thứ nhất:* Ngày 23/12/2023, T bán cho L1 6.000.000đ tiền giả loại mệnh giá 50.000 đồng với giá 2.000.000đ. Việc giao dịch được thực hiện trên xe ô tô hiệu Kia Seltos màu trắng biển số 86A - 226.63, ở khu vực Quận A. Sau khi nhận tiền giả, L1 sử dụng tài khoản 060274639590 của L1 tại S chuyển 1.500.000đ đến tài khoản 0381000530355 của T mở tại V, L1 còn nợ 500.000đ. Sau khi có 6.000.000đ tiền giả, L1 đã sử dụng 5.900.000đ tiền giả để mua đồ tại các tiệm tạp hóa.

*Lần thứ hai:* Ngày 02/01/2024, L1 đặt mua 40.000.000đ tiền giả của T với giá 8.000.000đ. L1 chuyển khoản 1.000.000đ vào tài khoản của T. Sau khi làm được 22.500.000đ tiền giả loại mệnh giá 50.000 đồng, vào khoảng 09 giờ ngày 04/01/2024, T bán cho L1 số tiền giả vừa nêu với giá 6.000.000đ, hai bên giao dịch trên xe ô tô hiệu Kia Seltos màu trắng biển số 86A - 226.63, dừng trên Quốc lộ A, thuộc địa bàn Quận A. Sau khi mua tiền giả, L1 cất giấu để sử dụng; đồng thời, L1 chuyển 500.000đ từ tài khoản của L1 đến tài khoản của T để trả nợ số tiền còn thiếu trong lần mua tiền vào ngày 23/12/2023.

Lúc 09 giờ 35 phút ngày 04/01/2024, Tổ tuần tra Công an Q phát hiện L1 điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đỏ đen biển số 59Y1-861.22 trên Quốc lộ A thuộc phường Đ, Quận A có biểu hiện nghi vấn phạm pháp nên đã tiến hành kiểm tra thì phát hiện trong cốp xe mô tô của L1 có:

-448 tờ tiền giả mệnh giá 50.000 đồng (trong đó có 235 tờ tiền giả có cùng số seri LH 20334033, 163 tờ tiền giả có cùng số seri EX 21116764);

Trong cùng ngày 04/01/2024, Cơ quan điều tra khám xét chỗ ở của L1, thu giữ được:

-02 tờ tiền giả mệnh giá 50.000 đồng có cùng số seri LH 20334033;

-03 gói ma túy tổng hợp.

Lực lượng công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L1 về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ, lưu hành tiền giả", thu giữ các vật chứng vừa nêu (bl.35).

Khi kiểm tra điện thoại của L1, Cơ quan điều tra phát hiện có các thông tin đến việc mua bán tiền giả. Căn cứ vào lời khai của L1, vào ngày 06/01/2024, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trương Ngọc T (địa chỉ A đường B, phường X, thành phố P, tỉnh Bình Thuận), thu giữ được tại đây (bl.237, 238):

-01 thước kẻ dài 30 x 3cm; 01 bật lửa màu xanh;

-01 máy cán màng nylon hiệu Fm330 Intelligent, kích thước 64 x 28 x 25cm;

-01 cuộn nylon mỏng, kích thước thước 30 x 30 x 30cm;

-04 gam giấy A4 hiệu Subaru Plus;

-107 tờ giấy A4 đã in tiền giả (chưa cắt rời từng tờ), loại mệnh giá 50.000 đồng, cùng số sêri EX21116764;

-01 máy cắt Decal hiệu B13 Plus, số Imei 8B1F84A28BE94A0493236C30F218AF66, kích thước 69 x 50 x 29cm;

-01 máy tính xách tay màu đỏ hiệu Dell, mã code 18154878553;

-01 máy in 02 mặt/scan/copy màu hiệu Epson EW 452A, kích thước 30 x 38 x 17cm;

-01 tờ giấy kích thước 14 x 6,5cm được phủ nhựa 02 mặt, in hình Ngân hàng N, ghi mệnh giá 50.000 đồng, số sêri 21116764;

-01 túi nylon kích thước 29 x 24cm, bên trong có 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng giả chưa thành phẩm, số sêri 21116764;

-Nhiều tờ giấy A4 được scan bên trên có 04 hình tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, 02 cuộn nylon cùng kích thước 30 x 30 x 30cm, 01 khối kim loại;

-01 bàn cắt giấy kích thước 35 x 46cm;

-01 máy kiểm tra tiền hiệu Star kích thước 27 x 12 x 10cm;

-01 chiếc kéo kích thước 9,5 x 4cm;

-01 chiếc kéo kích thước 21 x 18,5cm;

-01 điện thoại di động hiệu Samsung;

-01 khẩu súng màu đen, kích thước 19 x 13 x 4cm;

-01 bình xịt hơi cay hiệu Take Down, kích thước 24 x 6,5cm;

-01 vỉ nhựa có 02 vòng thuốc pháo, kích thước 7,8 x 7,8cm;

-01 vỉ nhựa có 09 vòng thuốc pháo kích thước 7,8 x 7,8cm;

-01 xe ô tô hiệu Kia Seltos biển số 86A - 226.63;

-01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng giả, số seri EX 21116764.

Khi tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T như đã nêu, T có hành vi dùng bình xịt hơi cay xịt vào các chiến sỹ công an và dùng súng bắn pháo nổ bắn chỉ thiên để chống đối.

Ngày 10/01/2024, T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với T để điều tra về hành vi "Làm, tàng trữ, lưu hành tiền giả".

Kết luận giám định số 1210/KL-KTHS ngày 17/01/2024 của Phòng K1 Công an Thành phố H, xác định *"451 tờ giấy bạc mệnh giá 50.000 đồng là tiền giả, được tạo ra bằng phương pháp in phun màu trên chất liệu giấy, ép nylon hai mặt"* (bl.78).

Kết luận giám định số 2739/KL-KTHS ngày 26/02/2024 của Phòng K1 Công an Thành phố H, xác định *"01 khẩu súng ngắn, không có số súng, ký hiệu A1 thuộc danh mục đồ chơi nguy hiểm và 01 bình xịt dạng hình trụ tròn, hiệu TAKE DOWN, dung tích 470ml, ký hiệu A2 thuộc danh mục công cụ hỗ trợ"* (bl.80).

Kết luận giám định số 2738/KL-KTHS ngày 27/02/2024 của Phòng K1 Công an Thành phố H, xác định *"01 vỉ nhựa có 09 vòng thuốc pháo, kích thước 7,8 x 7,8cm và 01 vỉ nhựa có 02 vòng thuốc pháo, kích thước 7,8 x 7,8cm là pháo nổ, có chứa thuốc pháo, không tìm thấy vật liệu nổ"* (bl.82).

Trong quá trình điều tra, xét thấy hành vi chống người thi hành công vụ xảy ra trên địa bàn thành phố P nên Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ và vật chứng liên quan (gồm 01 khẩu súng màu đen, 1 bình xịt hơi cay hiệu Take Down, 01 vỉ nhựa có 02 vòng thuốc pháo, 01 vỉ nhựa có 09 vòng thuốc pháo) đến Cơ quan Cảnh sát điều tra thành phố P để điều tra theo thẩm quyền.

Đối với chiếc xe ô tô mang biển số 86A-226.63: Kết quả điều tra xác định được xe thuộc quyền sở hữu của bà Lê Thị Hà T2 (sinh năm 1973; cư trú tại Tổ B, Khu phố D, phường Đ, thành phố P, Bình Thuận), bà T2 cho Công ty C thuê; sau đó, Công ty C cho bị cáo T thuê lại. Trước khi cho Công ty C thuê thì bà T2 đã thế chấp xe cho Ngân hàng TMCP V1 – Chi nhánh B để vay tiền. Xét thấy bà T2 không có lỗi trong việc để cho T sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã giao trả xe cho bà T2 (bl.430-447

Trong quá trình điều tra, bà Lê Thị H1 (mẹ bị cáo T) tự nguyện thay bị cáo T nộp lại 3.000.000đ tiền thu lợi bất chính.

Tại bản Cáo trạng số 585/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 04/9/2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trương Ngọc T về tội "Làm, tàng trữ, lưu hành tiền giả"; truy tố Nguyễn Vũ Huy L1 về tội "Tàng trữ, lưu hành tiền giả" theo khoản 2 Điều 207 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật hình sự).

***Tại phiên tòa,***

*Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu.*

*Kiểm sát viên trình bày lời luận tội như sau:*

Căn cứ lời khai của các bị cáo, kết quả giám định, các tài liệu, chứng cứ thu thập được, có đủ cơ sở để xác định truy tố của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử kết án các bị cáo theo toàn bộ nội dung Cáo trạng:

Căn cứ khoản 2, khoản 5 Điều 207, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo T từ 07 đến 08 năm tù về tội "Làm, tàng trữ, lưu hành tiền giả", phạt bổ sung 15.000.000đ.

Căn cứ khoản 2, khoản 5 Điều 207, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo L1 từ 06 đến 07 năm tù về tội "Tàng trữ, lưu hành tiền giả", phạt bổ sung 10.000.000đ.

Xử lý vật chứng theo theo quy định.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**[1]**.Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng.

**[2].**Tại phiên tòa, luật sư Nguyễn Đình K (người bào chữa cho bị cáo Trương Ngọc T) vắng mặt. Tuy nhiên, khi được giải thích quyền và nghĩa vụ, bị cáo T đồng ý việc xét xử vắng mặt luật sư K. Do vậy, căn cứ khoản 1 Điều 291 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt người bào chữa cho bị cáo.

**[3]**.Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, kết quả giám định, lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, có căn cứ để xác định:

Vì động cơ vụ lợi, Trương Ngọc T đã có hành vi làm tiền giả, cất giữ và bán cho Nguyễn Vũ Huy L1.

T đã mua máy Scan/in, máy laptop, máy ép nylon ....để làm phương tiện làm tiền giả; đồng thời thuê nhà A đường B, phường X, thành phố P, tỉnh Bình Thuận để làm nơi làm tiền giả.

Căn cứ vật chứng thu giữ và lời khai của các bị cáo thì T đã làm được 28.550.000đ tiền giả loại mệnh giá 50.000đ.

T đã bán tiền giả cho L1 02 lần:

*Lần thứ nhất* vào ngày 23/12/2023, T bán cho L1 6.000.000đ tiền giả với giá 2.000.000đ nhưng thực tế, L1 mới trả cho T 1.500.000đ. Đến ngày 04/01/2024, L1 trả tiếp cho T 500.000đ.

*Lần thứ hai* vào ngày 04/01/2024, T bán cho L1 22.500.000đ tiền giả với giá 2.000.000đ nhưng thực tế, L1 mới trả cho T 1.000.000đ.

Tổng số tiền giả mà T đã làm thành phẩm là 28.500.000đ, T đã bán cho L1 tổng cộng 28.500.000đ tiền giả, còn lại 50.000đ bị công an thu giữ. L1 đã mua của T 28.500.000đ tiền giả, L1 đã sử dụng hết 5.900.000đ tiền giả, số còn lại còn lại bị công an thu giữ.

**[3].**Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực Tài chính, Ngân hàng. Các bị cáo là những người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là sai trái, pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý vi phạm.

**[4]**.Căn cứ vào các nhận định đã nêu, đối chiếu với các quy định của pháp luật, có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Trương Ngọc T đã phạm tội "Làm, tàng trữ, lưu hành tiền giả", bị cáo Nguyễn Vũ Huy L1 đã phạm tội "Tàng trữ, lưu hành tiền giả" theo khoản 2 Điều 207 Bộ luật hình sự.

**[5].**Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt cần áp dụng đối với các bị cáo:

Các bị cáo phạm tội 02 lần. Do vậy, cần áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hầu hết tiền giả đã được thu hồi; riêng đối với bị cáo T, trong quá trình điều tra, mẹ bị cáo đã tự nguyện thay bị cáo nộp lại 3.000.000đ tiền thu lợi bất chính. Do vậy, cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Bị cáo L1 là người có nhân thân không tốt: Ngày 08/5/2018, bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; ngày 16/01/2020, bị Tòa án nhân dân Quận 12 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do vậy, cần được lưu ý xem xét khi lượng hình.

Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; đặc điểm nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng, cần áp dụng hình phạt tù tương xứng đối với từng bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Riêng đối với bị cáo L1: Vào ngày 27/6/2024, L1 đã bị Tòa án nhân dân Quận 12 xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (Bản án số 134/2024/HSST), bị cáo đang chấp hành bản án vừa nêu. Do vậy, căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự, cần tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

**[6].**Về các biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, xử lý như sau:

Bị cáo T thu lợi bất chính 3.000.000đ. Trong quá trình điều tra, mẹ bị cáo T đã tự nguyện nộp lại số tiền đã nêu thay cho bị cáo T. Do vậy, cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền vừa nêu.

Đối với bị cáo L1: L1 đã sử dụng 5.900.000đ tiền giả để mua đồ tại các tiệm tạp hóa và đã sử dụng hết. Do vậy, cần truy thu buộc L1 phải nộp lại 5.900.000đ để thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với xe mô tô hiệu Honda AirBlade biển số 59Y1 - 861.22 thu giữ của L1: Theo kết quả điều tra, xe do ông Lý Đức T1 đứng tên chủ sở hữu. Tuy nhiên, ông T1 cho biết ông đã bán xe cho người khác (không rõ lai lịch) nhưng không làm thủ tục sang tên. L1 thì khai rằng L1 mua xe của một người bạn (không rõ lai lịch) không có giấy tờ xe. Xét thấy, theo quy định của pháp luật dân sự thì ông T1 đã từ bỏ quyền sở hữu đối với chiếc xe nên xe thuộc quyền sở hữu của người đang chiếm hữu là L1. L1 sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu xe sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 máy cán màng nylon, 01 máy cắt Decal, 01 máy tính xách tay màu đỏ hiệu Dell, 01 máy in 02 mặt/scan/copy màu hiệu Epson, 01 máy kiểm tra tiền hiệu Star, 01 điện thoại di động hiệu Samsung: Là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với tiền giả và các vật còn lại: Là vật cấm lưu hành, vật sử dụng công cụ, phương tiện phạm tội nhưng không còn sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy.

**[7].**Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.**Căn cứ khoản 2 và khoản 5 Điều 207, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo **Trương Ngọc T** 07 (bảy) năm tù *v*ề tội "Làm, tàng trữ, lưu hành tiền giả", thời hạn tù tính từ 10/01/2024;

Phạt bổ sung 10.000.000đ.

**2.**Căn cứ khoản 2 và khoản 5 Điều 207, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Vũ Huy L1** 07 năm tù *v*ề tội "Tàng trữ, lưu hành tiền giả", tổng hợp với hình phạt 02 năm tù mà bị cáo phải chấp hành theo bản án

số 134/2024/HSST ngày 27/6/2024 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ 04/01/2024;

Phạt bổ sung 10.000.000đ.

**3.**Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Truy thu buộc bị cáo Nguyễn Vũ Huy L1 nộp lại 5.900.000đ để sung vào ngân sách Nhà nước

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

-Xe hai bánh gắn máy; Nhãn hiệu: Honda; Số loại: AirBlade; Dung tích xi lanh: 108; BS: 59Y1-861.22; SK: RLHJF18077Y545203; SM: JF18E5045307 (không gương, dàn nhựa bể, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra).

-01 (một) máy cán màn hiệu Fm330 Intelligent-Trương Ngọc T.

-01 (một) máy cắt decal hiệu B13 Plus.

-01 (một) laptop màu đỏ nhãn hiệu Dell-Trương Ngọc T (S: 8C8Y1Y1, không kiểm tra máy móc bên trong).

-01 (một) máy in màu hiệu Epson EW 452A (bị hư)-Trương Ngọc T.

-01 (một) máy soi tiền nhãn hiệu Star.

-01(một) điện thoại di động hiệu S1 -Trương Ngọc T (bể góc, I: ...332764/1, không kiểm tra đời máy, I do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong).

-01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh- Nguyễn Vũ Huy L1 (màn hình bể, không kiểm tra đời máy, I do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong).

-3.000.000đ (hiện đang được gửi trong tài khoản của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H mở tại Kho bạc Nhà nước quận B, theo giấy nộp tiền (không số, không rõ ngày tháng năm) của Ngân hàng TMCP C1.

Tịch thu tiêu hủy:

-01 (một) thước kẻ dài 30 x 3cm; 01 (một) bật lửa màu xanh.

-01 (một) cuộn nylon mỏng.

-04 (bốn) gam giấy A4 hiệu Subar.

-107 (một trăm lẻ bảy) tờ giấy a4 có in 04 tờ giấy bạc (một mặt có in hình quốc huy); 01 (một) tờ giấy A4 được in 04 tờ giấy bạc mệnh giá 50.000 đồng có số seri 21116764 (bỏ trong bịch nylon).

-01 (một) túi nylon chứa nhiêu đồ vật bị cháy: nhiều tờ giấy A4 có 04 tờ tiền mệnh giá 50.000đ, 02 cuộn nylon, 01 khối kim loại, tất cả đều bị biến dạng hoàn toàn do nhiệt tác động.

-163 (một trăm sáu mươi ba) tờ tiền giả mệnh giá 50.000 đồng có seri EX21116764; 287 (hai trăm tám mươi bảy) tờ tiền giả mệnh giá 50.000 đồng có seri LH 20334033.

-01 bàn cắt giấy kích thước 35 x 46cm;

-01 (một) kéo kích thước 21 x 18,5cm; 01 (một) kéo kích thước 9,5 x 4cm.

-01 (một) tờ tiền giả mệnh giá 50.000 đồng có seri EX 21116764.

*Các vật chứng đã nêu hiện đang được lưu giữ tại Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2024/541 ngày 11/9/2024 được lập giữa Cục thi hành án Thành phố Hồ Chí Minh và PA09 Công an Thành phố H.*

**4.**Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

**5.**Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trương Công Huấn**

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Sở tư pháp TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (2)
- Trại giam; (1)
- Người bào chữa; (1)
- Đương sự; (1)
- THAHS TP.HCM; (2)
- Phòng PC53 - CA TP. HCM; (1)
- UBND phường/xã nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (20) (4)

2024HSST38601 1 000030 361118 25.11.2024 11:11
Trương Ngọc Thiện & đồng